

Số: 2941/QĐ-SGDĐT

Hưng Yên, ngày 16 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v ban hành Thể lệ Cuộc thi “Học sinh Phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” tỉnh Hưng Yên năm 2022**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯNG YÊN**

*Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Kế hoạch số 1838/KH-SGDĐT ngày 29/10/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” ngành Giáo dục;*

*Căn cứ Kế hoạch số 1199/KH-SGDĐT ngày 22/6/2022 triển khai Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” của ngành Giáo dục tỉnh Hưng Yên năm 2022;*

*Theo đề nghị của ông Trưởng phòng CTTT-GDCN, Sở Giáo dục và Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Cuộc thi “Học sinh Phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” tỉnh Hưng Yên năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên .

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng CTTT - GDCN, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Công thông tin điện tử Sở GDĐT;
- Lưu: VT, phòng CTTT - GDCN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Xuân Quyết**

**THẺ LỆ**  
**Cuộc thi “Học sinh Phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp”**  
**tỉnh Hưng Yên năm 2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:2941/QĐ-SGDĐT ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

**I. Đối tượng tham dự**

Học sinh THCS, THPT đang học tại các trường THPT, THCS, các trường TH,THCS, THPT trên địa bàn tỉnh.

**II. Lĩnh vực dự thi**

Các dự án khởi nghiệp tham dự Cuộc thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” tỉnh Hưng Yên năm 2022 được chia theo các lĩnh vực:

1. Công nghiệp, chế tạo sản phẩm;
2. Nông, lâm, ngư nghiệp;
3. Giáo dục, du lịch, dịch vụ;
4. Y tế, sức khỏe;
5. Tài chính, kinh doanh tạo tác động xã hội;

**III. Quy định về bài dự thi**

1. Thể thức, hình thức trình bày

Bài dự thi được trình bày bằng Tiếng Việt, đánh máy trên khổ A4, cỡ chữ 14, phông chữ Times New Roman, nội dung trình bày hướng dẫn chi tiết (Phụ lục 02 đính kèm theo).

2. Sản phẩm dự thi nộp về BTC bao gồm:

- Bản thuyết minh dự án được trình bày (Mô tả chi tiết trong Phụ lục số 03 đính kèm theo);
- Bản thuyết trình của nhóm được trình bày bằng Video clip không quá 03 phút (Mô tả chi tiết Phụ lục 04 đính kèm theo);
- Sản phẩm mẫu gửi kèm theo bằng ảnh hoặc Video clip (nếu có).

3. Số lượng dự án đăng ký dự thi

- Mỗi phòng Giáo dục và Đào tạo, mỗi trường THPT, trường PT có nhiều cấp học được phép chọn, đăng ký 01 dự án tham dự Cuộc thi.

- Trong trường hợp các đơn vị có mong muốn đăng ký nhiều hơn 01 dự án tham dự Cuộc thi thì báo cáo trực tiếp, bằng văn bản về Ban tổ chức để Ban tổ chức xem xét, quyết định.

**IV. Tổ chức Cuộc thi**

1. Vòng thi cơ sở

- a) Các trường THPT, trường TH-THCS-THPT

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Cuộc thi và thẻ lệ đến học sinh trong toàn trường. Hướng dẫn học sinh trình bày và lập bản thuyết minh dự án theo quy định tại Mục III.

- Tổ chức hướng dẫn học sinh tham gia các lớp đào tạo xây dựng ý tưởng và hoàn thiện sản phẩm dự thi của các doanh nghiệp, đơn vị hỗ trợ.

- Lựa chọn dự án tham dự vòng thi cấp tỉnh (Có thể tổ chức các cuộc thi hoặc xét chọn hồ sơ).

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

- Phổ biến rộng rãi thông tin về Cuộc thi và thể lệ Cuộc thi đến các cơ sở giáo dục THCS trên địa bàn. Hướng dẫn các nhà trường hỗ trợ học sinh xây dựng ý tưởng, trình bày và lập bản thuyết minh dự án theo quy định tại Mục III.

- Tổ chức hướng dẫn học sinh tham gia các khóa huấn luyện, đào tạo xây dựng ý tưởng và hoàn thiện sản phẩm dự thi của các doanh nghiệp, đơn vị hỗ trợ.

- Tổ chức lựa chọn dự án tham dự Cuộc thi cấp tỉnh (có thể thi hoặc xét hồ sơ).

c) Thời hạn đăng ký sơ bộ và nộp bài dự thi

- Các đơn vị quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục gửi thông tin đăng ký sơ bộ về Ban tổ chức (theo mẫu đính kèm tại Phụ lục 1) trước ngày 15/9/2022 để Ban Tổ chức sắp xếp xây dựng kế hoạch đào tạo cho các đội tham gia dự thi.

- Nộp sản phẩm dự thi về Sở Giáo dục và Đào tạo (Phòng CTTT-GDCN) trước ngày **04/10/2022**.

2. Vòng sơ loại

a) Thời gian: từ ngày 06/10/2022 đến ngày 08/10/2022.

b) Sau khi nhận được hồ sơ dự thi, Ban Tổ chức tiến hành sơ loại và lựa chọn các dự án có tính khả thi cao nhất vào Vòng thi cấp tỉnh. Tiêu chí chấm vòng sơ loại như sau:

STT	Tiêu chí	Thang điểm
1	Hình thức trình bày đúng quy định/ ấn tượng	10 điểm
2	Tính độc đáo, sáng tạo, tính mới	20 điểm
3	Sự cần thiết, mức độ ứng dụng thực tế theo quy mô	20 điểm
4	Tính khả thi, tiềm năng tốt của ý tưởng	15 điểm
5	Hiệu quả, triển vọng, tiềm năng của dự án	15 điểm
6	Hồ sơ năng lực của đội ngũ sáng lập hoặc các minh chứng nói lên sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ	20 điểm
<b>Tổng</b>		<b>100 điểm</b>

Các dự án được chọn vào vòng thi cấp tỉnh phải đảm bảo đạt từ 70 điểm/100 điểm theo thang điểm tại tiêu chí chấm vòng sơ loại.

c) Các đội được chọn vào vòng thi cấp tỉnh sau vòng sơ loại sẽ được Ban tổ chức tiếp tục hướng dẫn trang trí trưng bày gian hàng và đào tạo nội dung, phương pháp thuyết trình sản phẩm dự thi.

3. Vòng thi cấp tỉnh

a) Thời gian, địa điểm tổ chức: dự kiến tổ chức vào ngày 13-14/10/2022, tại thành phố Hưng Yên (BTC sẽ thông báo địa điểm cụ thể sau khi có kết quả chấm vòng sơ loại).

- b) Tiến trình cuộc thi  
- Trưng bày gian hàng

Gian hàng Cuộc thi Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp tỉnh Hưng Yên năm 2022 được thiết kế và trưng bày theo đúng tiêu chuẩn gian hàng do Bộ GDĐT hướng dẫn, quy định cho Cuộc thi HSSV với ý tưởng khởi nghiệp toàn quốc (Đính kèm Mô hình 2D gian hàng trưng bày).

Ngày 13/10/2022, các đội thi sẽ nhận gian hàng, trang trí, hoàn thiện và trưng bày các sản phẩm, ý tưởng, dự án khởi nghiệp tại các gian hàng. Tổ chức các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm, ý tưởng tới các đại biểu, các đoàn tham dự Cuộc thi. Ngày 14/10/2022, Ban Giám khảo sẽ chấm và đánh giá các dự án trực tiếp tại các gian hàng trưng bày dự án, ý tưởng của học sinh.

Nội dung chấm, đánh giá gian hàng dựa theo các tiêu chí sau:

STT	Tiêu chí	Thang điểm
<b>I</b>	<b>Điểm trưng bày gian hàng</b>	<b>10 điểm</b>
1	Tính thẩm mỹ/ sáng tạo/ thu hút	3 điểm
2	Tính quy mô/ đầu tư của gian hàng	3 điểm
3	Thể hiện nổi bật được sản phẩm/ dịch vụ (trưng bày)	4 điểm
<b>II.</b>	<b>Điểm thuyết phục (kỹ năng trình bày của đội nhóm tại gian hàng)</b>	<b>10 điểm</b>
1	Phong cách chuyên nghiệp của đội ngũ	3 điểm
2	Kỹ năng trình bày tốt/ ấn tượng	3 điểm
3	Tính trọng tâm và thể hiện thuyết phục cao về tính khả thi của dự án	4 điểm
<b>III</b>	<b>Điểm đánh giá dự án tại gian hàng</b>	<b>20 điểm</b>
1	Tính mới, tính sáng tạo	6 điểm
2	Sự cần thiết của sản phẩm dự án	6 điểm
3	Tính khả thi của dự án;	4 điểm
4	Đối tượng, phân khúc khách hàng đối với sản phẩm, dịch vụ	4 điểm
<b>Tổng điểm</b>		<b>40 điểm</b>

- Thuyết trình về sản phẩm dự thi

Ngày 14/10/2022, các đội dự thi thực hiện bài thuyết trình và trả lời các câu hỏi do Ban Giám khảo đặt ra. Các đội có không quá 05 phút trình bày bài dự thi và có không quá 10 phút để trả lời các câu hỏi của Ban Giám khảo. Ban Giám khảo đánh giá kết quả của phần thi thuyết trình trên cơ sở tiêu chí chấm điểm như sau:

STT	Tiêu chí	Thang điểm
1	Tính cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường; Lợi ích của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội; Sản phẩm/dịch vụ hỗ trợ giải quyết được vấn đề nào của cộng đồng, xã hội	<b>15</b>

2	Tính khả thi trong kế hoạch kinh doanh; Tính khả thi về nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh, tính khả thi về mức giá và phương thức bán hàng, phương thức Marketing	15
3	Tính độc đáo, sáng tạo, giá trị khác biệt của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường	10
4	Kết quả tiềm năng của dự án bao gồm: doanh thu, lợi nhuận dự kiến, khả năng tăng trưởng, tác động xã hội của dự án	5
5	Các kênh truyền thông: Lập kế hoạch truyền thông tổng thể; Xây dựng công cụ truyền thông; Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt	5
6	Khả năng thuyết trình dự án, kiến thức về tài chính kinh doanh, kiến thức pháp luật và hiểu biết xã hội, tinh thần làm việc nhóm và kỹ năng mềm	10
<b>Tổng điểm</b>		<b>60 điểm</b>

## V. Công nhận kết quả thi và giải thưởng

### 1. Công nhận kết quả thi

Kết quả thi của các đội là tổng hợp điểm của các nội dung chấm, tổng điểm là 100 điểm, được tính theo cơ cấu như sau:

b) Điểm gian hàng: 40 điểm

c) Điểm vòng thi thuyết trình: 60 điểm

### 2. Cơ cấu giải, hình thức khen thưởng

TT	Giải thưởng	Số lượng		Hình thức khen	Tiền thưởng
		Khối THPT	Khối THCS		
1	Giải Nhất	01	01	Giấy chứng nhận của Sở GDĐT	3.000.000
2	Giải Nhì	02 - 03	01		2.000.000
3	Giải Ba	03 - 05	02		1.000.000
4	Giải Khuyến khích	05 - 08	02-03		800.000

Cơ cấu giải thưởng có thể thay đổi dựa theo số lượng đội tham gia dự thi, kết quả và chất lượng của Cuộc thi. Giải thưởng được công bố và trao giải trực tiếp trong ngày cuối cùng của Cuộc thi. Ngoài ra, Ban tổ chức sẽ lựa chọn và trao giải Gian hàng xuất sắc cho các khối dự thi, số lượng giải là 01 giải/ khối dự thi; các đội thi đạt giải tại Cuộc thi có thể được nhận quà tặng của các đơn vị doanh nghiệp tham gia phối hợp tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh (nếu có).

Giáo viên hướng dẫn trực tiếp và học sinh các đội dự thi đạt giải tại Cuộc thi cấp tỉnh được Giám đốc Sở GDĐT tặng Giấy khen; Giáo viên hướng dẫn, các đội dự thi đạt giải tại Cuộc thi cấp Quốc gia được đề xuất trình UBND tỉnh tặng Bằng

khen. Kinh phí công tác khen thưởng được trích từ quỹ thi đua khen thưởng của ngành Giáo dục.

### 3. Trách nhiệm của tác giả và nhóm tác giả tham dự cuộc thi

Thực hiện các quy định của Thể lệ cuộc thi, đảm bảo sản phẩm dự thi phải tuân thủ đúng yêu cầu và Thể lệ của Ban tổ chức. Không xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trong hồ sơ dự thi. Các sản phẩm dự thi không phải là đối tượng tranh chấp bản quyền tác giả. Trong trường hợp tranh chấp bản quyền phát sinh sau khi sản phẩm dự thi đoạt giải, đối tượng dự thi hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

## **VI. Hình thức nộp bài dự thi**

### 1. Bài dự thi hợp lệ là các bài dự bao gồm:

- Đầy đủ các sản phẩm theo quy định tại mục III;
- Có thông tin liên hệ của trưởng nhóm;
- Không liên quan đến tranh chấp bản quyền.

### 2. Hình thức nộp bài thi

Các cơ sở giáo dục, đơn vị quản lý giáo dục nộp bài dự thi trực tiếp tại Sở GDĐT (Phòng CTTT-GDCN), số 603 Nguyễn Văn Linh, Thành phố Hưng Yên. Nội dung, thông tin liên quan đến dự án của các nhóm học sinh tham dự Cuộc thi được Ban tổ chức bảo mật theo quy định của pháp luật.

## **VII. Thông tin liên hệ**

Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi: Phòng Chính trị tư tưởng – Giáo dục chuyên nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo, số 603 Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên. (đ/c Trần Tuấn Dương, Trưởng phòng CTTT-GDCN, ĐT: 0962.855.655; đ/c Nguyễn Thị Quỳnh Dung, CV phòng CTTT-GDCN, ĐT: 0979.805.384).

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp tỉnh Hưng Yên” năm 2022. Trong quá trình tổ chức Cuộc thi, Thể lệ Cuộc thi có thể được sửa đổi và bổ sung từ Ban Tổ chức để phù hợp với thực tiễn và thông báo kịp thời đến thí sinh./.

---

**PHỤ LỤC 1**

(Kèm theo Quyết định số: 2941/QĐ-SGDĐT ngày 16 tháng 8 năm 2022  
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**ĐƠN VỊ:**.....

**ĐĂNG KÍ THAM DỰ CUỘC THI  
“HỌC SINH PHỔ THÔNG VỚI Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP”  
TỈNH HUNG YÊN NĂM 2021**

<b>STT</b>	<b>Tên ý tưởng sản phẩm tham dự thi</b>	<b>Số học sinh/đội</b>	<b>Lớp</b>	<b>Họ tên/SĐT/email GV phụ trách đội</b>
1	.....			
2				

**Thủ trưởng đơn vị**

**PHỤ LỤC 2**

(Kèm theo Quyết định số: 2941/QĐ-SGDĐT ngày 16 tháng 8 năm 2022  
của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**Mẫu trình bày dự án tham dự Cuộc thi****Bìa dự án**

<p><b>CUỘC THI</b> <b>“HỌC SINH PHỔ THÔNG VỚI Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP”</b> <b>TỈNH HƯNG YÊN NĂM 2022</b></p> <p>( Tên dự án) XX <b>Thuộc lĩnh vực: (các lĩnh vực thuộc mục II)</b></p> <p><b>NHÓM/CÁ NHÂN THỰC HIỆN</b> (danh sách thành viên không quá 05 người) <b>ĐƠN VỊ : Trường/(Phòng GDĐT: đối với khối học sinh THCS)</b></p> <p>(Địa danh), Tháng ____ /2022</p>
---

**Trang thứ 1:****Thông tin vắn tắt về các thành viên tham gia dự án (bắt buộc):**

1. Họ và tên trưởng nhóm:.....
2. Trường/lớp .....
3. Số điện thoại liên hệ: .....
4. Email:.....
5. Danh sách thành viên trong nhóm (tên, trường, lớp, không quá 04 người).  
.....

**Trang thứ 2:****Tóm tắt dự án**

- Ý tưởng chính của dự án..... (Từ 01-02 dòng);
- Mô tả sản phẩm/dịch vụ, giá trị của dự án (Tóm tắt từ 3-5 dòng)

**Trang 3****Nội dung chính của dự án**



### PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Quyết định số: 2941/QĐ-SGDĐT ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

#### Nội dung chính của dự án

##### A. Tổng quan đề án

Trình bày dưới dạng **Business Model Canvas** (Lưu ý: chỉ điền những thông tin tối giản, cốt lõi nhất của dự án).

<b>ĐỐI TÁC CHÍNH</b>  <i>Mô tả những mối quan hệ quan trọng nhất bên ngoài doanh nghiệp, giữ cho doanh nghiệp hoạt động.</i>	<b>HOẠT ĐỘNG CHÍNH</b>  <i>Mô tả những hoạt động quan trọng nhất cần thực hiện để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Sản xuất, Cung cấp nền tảng,...).</i>	<b>GIẢI PHÁP GIÁ TRỊ</b>  <i>Sản phẩm hoặc dịch vụ mang lại giá trị cho khách hàng mục tiêu (VD: Giải trí, Cá nhân hóa, Tiết kiệm tiền,...).</i>	<b>QUAN HỆ KHÁCH HÀNG</b>  <i>Mô tả mối quan hệ mà doanh nghiệp xây dựng với khách hàng (VD: Tự phục vụ, Hỗ trợ cá nhân, Dịch vụ tự động hóa, Cộng đồng,...).</i>	<b>PHÂN KHÚC KHÁC KHANG</b>  <i>Một hoặc một số nhóm người mà doanh nghiệp cố gắng phục vụ.</i>
	<b>TÀI NGUYÊN CHÍNH</b>  <i>Mô tả những tài sản quan trọng nhất cần có để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Công nghệ, Con người, Tài chính...).</i>		<b>CÁC KÊNH THÔNG TIN VÀ KÊNH PHÂN PHỐI</b>  <i>Kênh mà doanh nghiệp giao tiếp với khách hàng và mang lại giá trị cho khách hàng (VD: Bán hàng trực tuyến, Siêu thị...).</i>	
<b>CẤU TRÚC CHI PHÍ</b>  <i>Toàn bộ chi phí cần thiết để duy trì doanh nghiệp.</i>		<b>DÒNG DOANH THU</b>  <i>Mô tả dòng tiền mà doanh nghiệp thu được từ việc cung cấp giá trị (VD: Phí dịch vụ, Quảng cáo, Phí môi giới,...).</i>		

##### B. Mô tả thêm về sản phẩm, dịch vụ

###### 1. Tính cần thiết của sản phẩm dịch vụ

- Dự án đã có sản phẩm dịch vụ hay mới là ý tưởng.
- Mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm dịch vụ. Sản phẩm tạo ra giá trị cho những đối tượng nào;

- Đối tượng khách hàng quan trọng nhất của sản phẩm dịch vụ.
- Lý do khách hàng chọn sản phẩm, giải pháp của dự án thay vì lựa chọn các sản phẩm khác.
- Đánh giá về giá trị của sản phẩm dịch vụ mang lại cộng đồng và xã hội (cung cấp minh chứng nếu có).

## **2. Tính khả thi**

- Việc sản xuất sản phẩm là khả thi;
- Cơ cấu chi phí và giá thành hợp lý;
- Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm dịch vụ.
- Sản phẩm có tính cạnh tranh (minh chứng nếu có)

## **3. Tính độc đáo, sáng tạo**

- Sản phẩm dịch vụ là hoàn toàn mới chưa có trên thị trường. Nếu là sản phẩm đã có trên thị trường thì cần nêu giá trị khác biệt của sản phẩm so với các sản phẩm khác. Tính khác biệt, tính độc đáo, có áp dụng công nghệ mà các đối thủ không thể cạnh tranh hoặc sản xuất được.

- Việc sản xuất sản phẩm được tạo ra bởi quá trình đổi mới sáng tạo dẫn đến có chi phí thấp, giá cả cạnh tranh vượt trội so với các đối thủ khác.

## **4. Kết quả tiềm năng của dự án**

- Các nguồn thu chính của dự án bao gồm:
- Dự kiến doanh thu;
- Tính toán chi phí; Khả năng hoàn vốn thời điểm hoàn vốn và khả năng thu lợi nhuận của dự án
- Khả năng tăng trưởng, tác động xã hội của dự án;

## **5. Các kênh truyền thông**

- Lập kế hoạch truyền thông tổng thể;
- Xây dựng công cụ truyền thông;
- Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt ;
- Dự kiến kênh truyền thông để tiếp cận khách hàng, đánh giá hiệu quả của kênh truyền thông đó.

**PHỤ LỤC 4**

*(Kèm theo Quyết định số:2941/QĐ-SGDĐT ngày 16 tháng 8 năm 2022  
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

**Hướng dẫn trình bày Video clip thuyết trình (tối đa 03 phút)**

1. Giới thiệu về nhóm và các thành viên trong nhóm;
2. Trình bày về sản phẩm dịch vụ của nhóm, tóm tắt về mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm, dịch vụ. Phân khúc khách hàng chính của sản phẩm dịch vụ. Giá trị của sản phẩm đối với cộng đồng, xã hội.
3. Giới thiệu về tính sáng tạo, giá trị khác biệt, lợi thế cạnh tranh của sản phẩm dịch vụ.
4. Đánh giá về tính khả thi của dự án.
5. Đánh giá về kết quả dự kiến và nêu vắn tắt về kế hoạch phát triển sản phẩm dịch vụ.